

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM PỒ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2024/HS-ST
Ngày 12/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM PỒ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giàng A Bách

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Khoàng Văn Sơn

2. Ông Thùng Văn Quân

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024 đối bị cáo:

Hạng Seo S sinh ngày 31 tháng 12 năm 1977; tại xã Lùng Thẩn, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai; Nơi thường trú: Bản Nậm Tin, xã Nậm Tin, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên; Thẻ CCCD: 011077003468; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hoá: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hạng A V sinh năm 1955 và con bà Hồ Thị L (đã chết); Có vợ: Giàng Thị M sinh năm 1977; Có 05 con; Tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án kết tội lần nào. Trong giai đoạn điều tra bị cáo Hạng Seo S đó bỏ trốn nên đã bị truy nã đến ngày 01 tháng 12 năm 2023 đã ra đầu thú và bị cáo Hạng Seo S bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2023 đến nay, có mặt.

- **Nguyên đơn dân sự:** UBND xã Nậm Tin, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên. Đại diện UBND xã là Ông Hồ A Lù Chủ tịch UBND, xã Nậm Tin, huyện Nậm Pồ. Bà Lò Thị Thu Hiền; Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND xã Nậm Tin. Quyết định số: 76/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2023 của UBND xã Nậm Tin, huyện Nậm Pồ. Về cử đại diện tham gia tố tụng. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Giàng A Phong. Sinh 1993. Vắng mặt.

Nơi công tác: Hạt kiểm lâm huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

- Những người làm chứng:

1. Anh Thảo A Chí sinh năm 1994. Có mặt.

2. Anh Hạng A Hồ sinh năm 2002. Có mặt.

3. Anh Thào A Chá sinh năm 1994. Vắng mặt.

Cùng nơi cư trú: Bản Nậm Tin, xã Nậm Tin, huyện Nậm Pồ - Điện Biên.

- Người phiên dịch: Vàng Thị Dính sinh năm 1989.

Trú tại: Bản Huổi Đáp, xã Nà Khoa, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

- Người bào chữa cho bị cáo Hạng Seo S: Bà Giàng Thị Nhung trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên tham gia tố tụng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 02 năm 2023 bị cáo Hạng Seo S cầm theo 01(một) con dao quắm và máy cưa xăng cầm tay một mình lên khu vực rừng thuộc tiểu khu 452, khoảnh 11, lô 66 và lô 74 thuộc bản Nậm Tin, xã Nậm Tin, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên, được quy hoạch là rừng sản xuất theo Quyết định số 1208/QĐ – UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh Điện Biên, hiện đã được giao cho UBND xã Nậm Tin, huyện Nậm Pồ, quản lý, bảo vệ. Mục đích chặt phá rừng lấy đất làm nương trồng lúa, ngô. Trước khi chặt phá bị cáo Hạng Seo S không hỏi các cấp chính quyền địa phương. Bị cáo Hạng Seo S đã dùng dao quắm và máy cưa xăng để chặt phá rừng sau 07 (bảy) ngày thì chặt phá xong đám rừng.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023 cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, đo đếm diện tích rừng bị chặt phá. Khu rừng mà bị cáo Hạng Seo S chặt phá thuộc tiểu khu 452, khoảnh 11, lô 66 và lô 74, loại rừng sản xuất. Diện tích bị cáo Hạng Seo S chặt phá là 9.030,67m², diện tích rừng trên do UBND xã Nậm Tin, huyện Nậm Pồ quản lý bảo vệ.

Tại kết luận số 24/KL-GĐ ngày 15/7/2023 của giám định viên Tư pháp thuộc Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên kết luận: Đám rừng bị phá có diện tích là 9.030,67m² tại tiểu khu 452, khoảnh 11, lô 66 và lô 74 tại thời điểm tổ chức khám nghiệm kiểm tra: Vị trí rừng bị phá nêu trên là rừng tự nhiên, loại rừng sản xuất, trạng thái rừng tự nhiên thứ sinh gỗ núi đất lá rộng thường xanh nghèo kiệt (ký hiệu TXK), nằm trong diện tích rừng đã được giao UBND xã Nậm Tin, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên để quản lý bảo vệ.

Bản kết luận định giá tài sản số: 03/KL- HĐĐGTS ngày 20 tháng 4 năm 2023 kết luận: Khối lượng 5,689m³ gỗ tròn từ nhóm V đến nhóm VIII có giá 11.378.000 đồng. Khối lượng 4,605m³ củi tận thu có giá 690.750 đồng. Tổng trị giá tài sản định giá là: 12.068.750 đồng (Mười hai triệu không trăm sáu mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

Bản cáo trạng số: 13/CT-VKSNP ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ đã truy tố Hạng Seo S để xét xử về tội: “Hủy hoại rừng” theo quy định điểm b khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243;

Điều 38; điểm b, s khoản 1; 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Hạng Seo S từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 243 BLHS đối với bị cáo; Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS; Điều 584; 585; 586 và Điều 589 BLDS buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về rừng cho Nhà nước. Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Áp dụng Nghị Quyết 326 của UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Miễn toàn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bà Lò Thị Thu Hiền trình bày như sau: Khu rừng mà bị cáo Hạng Seo S chặt phá thuộc tiểu khu 452, khoảnh 11, lô 66 và lô 74, loại rừng sản xuất. Diện tích bị cáo Hạng Seo S chặt phá là 9.030,67m², diện tích rừng trên do UBND xã Nậm Tin, huyện Nậm Pồ quản lý bảo vệ. Tổng trị giá tài sản định giá là: 12.068.750 đồng (Mười hai triệu không trăm sáu mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng). Do đó buộc bị cáo Hạng Seo Sính phải có trách nhiệm bồi thường cho Nhà nước theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo Hạng Seo S không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố cũng như phần luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời không có ý kiến khiếu nại về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đề nghị HĐXX xem xét đến điều kiện sinh sống của bị cáo dẫn đến nhận thức pháp luật có phần hạn chế; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo Hạng Seo S đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Nhà nước; bị cáo Hạng Seo S đã ra đầu thú. Người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, s khoản 1; 2 Điều 51BLHS, xem xét xử phạt cho bị cáo Hạng Seo Sính mức hình phạt thấp nhất đề nghị của Viện kiểm sát; đề nghị không áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 4 Điều 243 BLHS về hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về án phí, đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí với nội dung truy tố trong Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Hạng Seo S nhất trí với lời bào chữa và không có ý kiến bổ sung; không có ý kiến khiếu nại về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Lời sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội bị cáo thấy: Tại phiên tòa bị cáo Hạng Seo S khai: Vào khoảng đầu tháng 02 năm 2023 bị cáo Hạng Seo S cầm theo 01(một) con dao quắm và máy cưa xăng cầm tay một mình lên khu vực rừng thuộc tiểu khu 452, khoảnh 11, lô 66 và lô 74 thuộc bản Nậm Tin, xã Nậm Tin, huyện Nậm

Pồ, tỉnh Điện Biên, được quy hoạch là rừng sản xuất theo Quyết định số 1208/QĐ – UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh Điện Biên, hiện đã được giao cho UBND xã Nậm Tin, huyện Nậm Pồ, quản lý, bảo vệ. Mục đích chặt phá rừng lấy đất làm nương trồng lúa, ngô. Trước khi chặt phá bị cáo Hạng Seo S không hỏi các cấp chính quyền địa phương. Bị cáo Hạng Seo S đã dùng dao quắm và máy cưa xăng để chặt phá rừng sau 07 (bảy) ngày thì chặt phá xong đám rừng. Do đó HĐXX có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hạng Seo S đã phạm tội “Hủy hoại rừng” theo quy định tại b khoản 1 Điều 243 BLHS.

Việc VKSND huyện Nậm Pồ truy tố bị cáo Hạng Seo S về tội “Hủy hoại rừng” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 243 BLHS là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án kết tội lần nào.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo Hạng Seo S đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho Nhà nước với số tiền là 12.068.750 đồng, bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú; đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1; 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo Hạng Seo S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của BLHS.

[3] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội bị cáo thấy: Đây là vụ án nghiêm trọng về hủy hoại rừng, mặc dù bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hủy hoại rừng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý, bảo vệ rừng, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế.

Do vậy cần xử lý bị cáo với mức hình phạt thỏa đáng, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Từ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Hạng Seo S từ **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù đến **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần xem xét xử phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa đề nghị áp dụng điểm b, s khoản 1; 2 Điều 51 BLHS có căn cứ nên được áp dụng. Đề nghị xử phạt bị cáo mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX xét thấy phù hợp với tính chất mức độ của hành vi phạm tội do đó HĐXX chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 243 BLHS “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 20.000.000đ đến 100.000.000đ ”. Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó HĐXX chấp nhận đề nghị của Viện Kiểm sát, người bào chữa về việc không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xét về lời trình bày của nguyên đơn dân sự: HĐXX xét thấy phù hợp với các tài liệu thu thập trong hồ sơ vụ án. HĐXX chấp nhận đề nghị về mức bồi thường mà nguyên đơn đề nghị.

Xét về lời trình bày của người làm chứng tại phiên tòa hôm nay phù hợp, với các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ vụ án. HĐXX xử xét thấy cần chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS; Điều 584; 585; 586 và Điều 589 BLDS. Bị cáo Hạng Seo S phải bồi thường số tiền là: 12.068.750 đồng. HĐXX xét thấy ghi nhận bị cáo Hạng Seo S đã tự nguyện bồi thường thiệt hại tài sản rừng cho Nhà nước số tiền là 12.068.750 đồng đã nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với con dao quắm và máy cưa xăng cầm tay dùng để chặt, phá hủy đám rừng. Bị cáo Hạng Seo S khai nhận đã mang về để ở nhà bị hư hỏng đã bán sắt vụn. Cơ quan điều tra Công an huyện Nậm Pồ không thu giữ được. Nên HĐXX không đặt vấn đề xử lý trong vụ án.

Đối với toàn bộ sản lượng gỗ, củi tận thu ở hiện trường: Khối lượng 5,689m³ gỗ tròn từ nhóm V đến nhóm VIII. Khối lượng 4,605m³ củi tận thu. Thuộc bản Nậm Tin, xã Nậm Tin do chi phí vận chuyển về bảo quản vượt quá giá trị bán đầu giá. Hạt kiểm lâm huyện Nậm Pồ đã giao cho UBND xã Nậm Tin, huyện Nậm Pồ quản lý bảo vệ và cho tự phân hủy để cải tạo đất rừng.

[7] Về án phí: Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Gia đình bị cáo Hạng Seo S có giấy chứng nhận hộ nghèo do UBND xã Nậm Tin cấp. Ngày 29 tháng 3 năm 2024 bị cáo Hạng Seo Sính đã có đơn đề nghị miễn án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; HĐXX quyết định cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát; Kiểm sát viên, nguyên đơn dân sự, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, nguyên đơn; người bào chữa không khiếu nại hoặc ý kiến gì. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38; điểm b, s khoản 1; 2 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 243 BLHS;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hạng Seo S phạm tội “ Hủy hoại rừng”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hạng Seo S: **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ghi nhận bị cáo Hạng Seo S đã tự nguyện bồi thường thiệt hại tài sản rừng cho Nhà nước số tiền là 12.068.750 (*Mười hai triệu không trăm sáu mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng*) đã nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Hạng Seo S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 12 tháng 4 năm 2024).

Nguyên đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án về phần bồi thường thiệt hại trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 12 tháng 4 năm 2024).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án; quyết định của Tòa án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA Tòa án tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Nậm Pồ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quanĐT Công an huyện Nậm Pồ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Pồ;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Nậm Pồ;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Nậm Pồ;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- UBND xã Nậm Tin;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Nậm Pồ;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Giàng A Bách

